

Số: 432/2023/QĐST-DS

Quận 7, ngày 22 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v: Yêu cầu tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Chí Hiếu

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Phương Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 tham gia phiên họp: Bà Trần Thị Minh Tú – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 356/2022/TLST-DS ngày 23 tháng 11 năm 2022 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích” theo Quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự số 04/2024/QĐ-MPH ngày 07 tháng 8 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1968; Địa chỉ: Số E đường T, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Thanh H: Bà Giáp Mai H1, sinh năm 1996; Địa chỉ: D (Tầng C) V, phường C, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh. (Giấy ủy quyền số công chứng 004274, quyền số 02/2022 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 23/8/2022 tại Văn phòng C1). (Có đơn xin vắng mặt)

Người bị yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị Mỹ H2, sinh năm 1969; Địa chỉ cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Số E đường T, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Mỹ C, sinh năm 1990; Địa chỉ thường trú: F P, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh; Địa chỉ liên hệ: 422 (Tầng C) V, phường C, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh. (Có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại Đơn yêu cầu đề ngày 01/11/2022 và trong quá trình giải quyết việc dân sự, người yêu cầu ông Nguyễn Thanh H, người đại diện theo ủy quyền là bà Giáp Mai H1 trình bày:

Ông Nguyễn Thanh H và bà Nguyễn Thị Mỹ H2 là vợ chồng chung sống với nhau, không tổ chức lễ cưới, đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật (Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 24, quyển số 01, đăng ký ngày 19/02/2004 tại Ủy ban nhân dân phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh). Cả hai có một người con chung họ tên là Nguyễn Thị Mỹ C, sinh năm 1990. Thời gian đầu ông H, bà H2 chung sống rất hoà thuận, hạnh phúc nhưng sau đó cả hai thường xuyên phát sinh mâu thuẫn.

Đến năm 2012, bà Nguyễn Thị Mỹ H2 đã tự ý bỏ nhà đi, ông H và gia đình đã thực hiện các biện pháp tìm kiếm rất nhiều lần nhưng đến nay vẫn không rõ tung tích, không rõ bà H2 còn sống hay đã chết, bà H2 cũng chưa từng quay lại địa chỉ cư trú cuối cùng và cũng không liên hệ với bất kỳ ai, tất cả người thân, bạn bè đều không biết hiện nay bà H2 đang làm gì, ở đâu.

Nay ông Nguyễn Thanh H có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị Mỹ H2, sinh năm 1969 mất tích.

Tại bản tự khai, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Mỹ C trình bày:

Bà Nguyễn Thị Mỹ C là con ruột của ông Nguyễn Thanh H và bà Nguyễn Thị Mỹ H2. Bà C trình bày thời gian đầu ông H và bà H2 chung sống rất hoà thuận, hạnh phúc nhưng sau đó ông bà thường xuyên phát sinh mâu thuẫn. Đến năm 2012, bà H2 đã tự ý bỏ nhà đi, ông H và bà C đã thực hiện các biện pháp tìm kiếm rất nhiều lần nhưng đến nay vẫn không rõ tung tích, không rõ bà H2 còn sống hay đã chết, bà H2 cũng chưa từng quay lại nhà và cũng không liên hệ gì với ông H, bà C hoặc bất kỳ ai, tất cả người thân, bạn bè đều không biết hiện nay bà H2 đang làm gì, ở đâu.

Bà H2 cũng chưa từng nhắc tới bố mẹ ruột của mình, bà C và ông H đều chưa từng gặp mặt bố mẹ của bà H2, cũng không biết bất kỳ thông tin nào về ông bà.

Nay ông Nguyễn Thanh H yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị Mỹ H2, sinh năm 1969 mất tích, bà Nguyễn Thị Mỹ C thống nhất với yêu cầu của ông Nguyễn Thanh H.

Tại phiên họp: Các ông bà Nguyễn Thanh H (người đại diện theo ủy quyền là bà Giáp Mai H1), bà Nguyễn Thị Mỹ C có đơn xin vắng mặt tại phiên họp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận 7 tham gia phiên họp phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Tòa án thụ lý giải quyết vụ án đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự: về thẩm quyền; xác định tư cách người tham gia tố tụng; lập hồ sơ vụ việc, thu thập chứng cứ đúng quy định.

Về thời hạn mở phiên họp xét đơn yêu cầu: Ngày 23/11/2022 Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý việc dân sự. Ngày 06/10/2023, Tòa án nhân dân quận 7 quyết định thông báo tìm kiếm thông tin về người bị yêu cầu tuyên bố mất tích là vi phạm thời hạn ra quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích theo quy định tại khoản 1 Điều 388 Bộ luật Tố tụng dân sự. Ngày 07/8/2024, Tòa án có quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự là vi phạm thời hạn mở phiên họp xét đơn yêu cầu theo quy định tại khoản 4 điều 388 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

Tòa án gửi quyết định mở phiên họp và hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu là tuân thủ đúng quy định tại Điều 366 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

Thẩm phán và thư ký đã thực hiện đúng các quy định chung về phiên họp sơ thẩm, thủ tục bắt đầu phiên họp, đảm bảo việc tranh tụng tại phiên họp theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Người yêu cầu thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 362, 387 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung:

Căn cứ khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, các Điều 366, 387, 388 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015

Căn cứ khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự 2015

Chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Thanh H về việc tuyên bố bà Nguyễn Thị Mỹ H2 mất tích.

Về lệ phí: Ông Nguyễn Thanh H phải chịu lệ phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận 7 nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Ông Nguyễn Thanh H yêu cầu tuyên bố mất tích đối với bà Nguyễn Thị Mỹ H2, sinh năm 1969; địa chỉ cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Số E T, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó, đây là yêu cầu về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 7 theo quy định tại khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về sự có mặt của những người tham gia tố tụng: Các đương sự vắng mặt tại phiên họp và đã có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt họ. Căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành mở phiên họp vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng.

[3] Về nội dung yêu cầu Tòa án giải quyết: Xét yêu cầu của ông Nguyễn Thanh H về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị Mỹ H2, sinh năm 1969 mất tích.

Căn cứ Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, bản tự khai và các tài liệu, chứng cứ do ông Nguyễn Thanh H cung cấp thể hiện: Ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị Mỹ H2, sinh năm 1969 là vợ chồng, đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật (Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 24, quyển số 01, đăng ký ngày 19/02/2004 tại Ủy ban nhân dân phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh). Trong quá trình chung sống ông H và bà H2 có một con chung là Nguyễn Thị Mỹ C, sinh năm 1990 (Giấy khai sinh số 54 do Ủy ban nhân dân phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 14 tháng 4 năm 1998).

Ông H, bà C trình bày vào năm 2012 bà H2 bỏ nhà đi, ông H và gia đình đã thực hiện các biện pháp tìm kiếm rất nhiều lần nhưng đến nay vẫn không rõ tung tích, không rõ bà H2 còn sống hay đã chết, bà H2 cũng chưa từng quay lại địa chỉ cư trú cuối cùng và cũng không liên hệ với bất kỳ ai, tất cả người thân, bạn bè đều không biết hiện nay bà H2 đang làm gì, ở đâu.

Căn cứ vào kết quả xác minh của Công an phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh xác định: “Bà Nguyễn Thị Mỹ H2 có hộ khẩu thường trú tại E T, phường T,

Quận G nhưng không còn thực tế cư trú tại địa phương từ năm 2011 đến nay, hiện không rõ nơi cư trú.”

Sau khi thụ lý việc dân sự, Tòa án đã tiến hành thủ tục thông báo tìm kiếm theo Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích số 04/2023/QĐ-TA ngày 06 tháng 10 năm 2023. Thông tin tìm kiếm được đăng trên **báo C2** – Cơ quan của Tòa án nhân dân Tối cao 03 kỳ liên tiếp, cụ thể: số 82 ngày 13/10/2023, số 83 ngày 18/10/2023, số 84 ngày 20/10/2023 và được phát sóng trên **Đ** trong 03 ngày liên tiếp cụ thể vào ngày 04, 05 và 06/4/2024. Tuy nhiên, việc đăng thông báo tìm kiếm đến nay đã hơn 04 tháng nhưng vẫn không có tin tức về việc bà **Nguyễn Thị Mỹ H2** đang ở đâu.

Căn cứ vào tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, đủ cơ sở cho rằng bà **Nguyễn Thị Mỹ H2** đã biệt tích 02 năm liền trở lên, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc bà **H2** còn sống hay đã chết. Tại khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự năm 2015: “1. Khi một người biệt tích 02 năm liền trở lên, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc người đó còn sống hay đã chết thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan, Tòa án có thể tuyên bố người đó mất tích ...”. Như vậy, yêu cầu của ông **Nguyễn Thanh H** về việc yêu cầu tuyên bố bà **Nguyễn Thị Mỹ H2** mất tích là có căn cứ được chấp nhận.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 1 Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, ông **Nguyễn Thanh H** phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng).

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238, Điều 149, Điều 361, Điều 366, Điều 371, Điều 372, Điều 387, Điều 388 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

- Căn cứ khoản 1 Điều 68 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ Luật Thi hành án dân sự 2008, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của ông **Nguyễn Thanh H**, sinh năm 1968:

Tuyên bố bà **Nguyễn Thị Mỹ H2**, sinh năm 1969; Địa chỉ cư trú cuối cùng: **Số E đường T, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh** mất tích.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Ông **Nguyễn Thanh H** phải nộp lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng).

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 (mười) ngày tính từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết; Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 được quyền kháng nghị trong thời hạn 10 (mười) ngày, Viện kiểm sát

nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh được quyền kháng nghị trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND Quận 7;
- Chi cục THADS Quận 7;
- UBND Phường Tân Hưng, Quận 7;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VT.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Chí Hiếu